

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2021/HSST**
Ngày 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Anh Xuân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Thảo.

Ông Hữu Như Ngọc.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Công H - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/3/1994; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Tân A, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Công L – sinh năm 1975; con bà: Hoàng Thị H – sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 09/08/2017 Nguyễn Công H bị Tòa án nhân dân huyện ĐăkMil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2019; Ngày 27/11/2020 Nguyễn Công H bị Tòa án nhân dân huyện ĐăkMil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2021. Nhân thân: Ngày 24/4/2012 Nguyễn Công H bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng 10 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/9/2012 Nguyễn Công H bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án phải chấp hành 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Nghiêm Xuân Đ – sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Công L - sinh năm 1975. Có mặt.

Trú tại: xóm Tân A, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Công Ph – sinh năm 2081. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm Tân A, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

Chị Nguyễn Thị H– sinh năm 1960. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm Tân A, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 18/9/2021, Nguyễn Công H mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA LX, biển kiểm soát 37H1-063.6.. của bố là anh Nguyễn Công L để chở anh Nguyễn Công Ph trú tại xóm Tân A, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ đi đến nhà ông Nghiêm Xuân Đ ở xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ để đặt làm bức trướng cho xóm để đi viếng mẹ anh Hồ Sỹ Th ở cùng xóm với H. Khi đến nhà ông Đ thì H và Ph ngồi ở bàn uống nước đặt ngoài sân để chờ ông Đ viết xong bức trướng. H quan sát thấy có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen của ông Đ để ở trên bàn. Thấy ông Đ đang tập trung làm bức trướng ở trong nhà nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại của ông Đ đưa đi cất dấu, bán lấy tiền tiêu xài. Khi anh Ph đi vào trong nhà xem ông Đ làm bức trướng thì H lấy trộm chiếc điện thoại cất dấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi ra lấy xe máy của H đi đến khu vực cầu Khe A, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ dừng lại tắt chuông điện thoại mới trộm được và cất dấu ở cột mốc bên phải đường. Sau đó, H đi xe máy quay lại nhà ông Đ và ngồi chờ uống nước ở bàn. Sau khi ông Đ viết xong bức trướng thì H đi xe máy chở anh Ph quay trở lại đám tang của mẹ anh Hồ Sỹ Th. Khi H và Ph đi về thì ông Đ phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S của mình bị mất nên đã làm đơn trình báo với Công an xã Nghĩa H. Đến ngày 19/9/2021 Nguyễn Công H biết hành vi trộm cắp tài sản của mình không thể trốn tránh nên đã đến lấy chiếc điện thoại trộm được cất dấu đến giao nộp cho Công an xã Nghĩa H và xin đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 31/HĐĐGTS ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Nghĩa Đ đã kết luận: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen, số IMEI 1: 868683041092218, số IMEI 2: 868683041092200, đã qua sử dụng có giá trên thị trường vào thời điểm ngày 18/9/2021 là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công H từ 09 đến 12 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng đã trả lại cho người bị hại nên không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công L trình bày: Vào chiều tối ngày 18/9/2021 anh cho con trai là Nguyễn Công H mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA LX, biển kiểm soát 37H1-063.6.. để đi viếng người mất ở trong xóm. Sau đó H lấy xe đi với anh Ph để làm bức trướng cho xóm ở nhà anh Nghiêm Xuân Đ. Tại nhà anh Đ, H lấy trộm chiếc điện thoại di động của ông Đ thì anh không biết, khi cơ quan điều tra bắt H thì anh mới biết H lấy trộm điện thoại di động của anh Đ. Nay xe máy của anh Công an huyện Nghĩa Đàn đã trả lại cho anh và anh L không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định được vào tối ngày 18/9/2021 Nguyễn Công H cùng với anh Nguyễn Công Ph đến nhà ông Nghiêm Xuân Đ ở xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn để làm bức trướng đi đám tang. Trong lúc ngồi uống nước ở bàn ngoài sân chờ ông Đ viết bức trướng, Nguyễn Công H đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen trị giá 1.600.000 đồng của ông Đ để trên bàn uống nước rồi đưa đi cất giấu để bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo mặc dù dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo vào năm 2017 đã bị Tòa án nhân dân huyện ĐăkMil, tỉnh Đăk Nông xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Công H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã tự nguyện trả lại cho người bị hại tài sản bị mất trộm để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và trong quá trình điều tra bị cáo ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, h khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt:* Xét thấy bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do muốn có tiền chơi bời và tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào

con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó để làm bài học mà tiếp tục phạm tội mới khi chưa được xóa án tích thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người liên quan không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s, h khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam ngày 19/9/2021.

Về án phí: Áp dụng điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Công H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại; Người liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi b/c cư bị cáo cư trú được biết;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Anh Xuân